

Số: 171/2022/QĐCNTTLH

Vạn Ninh, ngày 05 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Phan Văn H và chị Nguyễn Thị Thu T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Phan Văn H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh Phan Văn H - sinh năm 1992; trú tại: Thôn 3, xã E, huyện M'Đ, tỉnh ĐL.

+ Chị Nguyễn Thị Thu T - sinh năm 1992; trú tại: Thôn TPB, xã VP, huyện VN, tỉnh KH.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2022; cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Văn H và chị Nguyễn Thị Thu T.

- Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Thu T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung duy nhất Phan Nguyễn An N - sinh ngày 07/3/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Phan Văn H cấp dưỡng nuôi con chung, mỗi tháng là 1.000.000đ (một

triệu đồng)/tháng/con, thời gian cấp dưỡng vào ngày 20 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 8/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Quy định: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở;

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết anh H, chị T có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh Phan Văn H và chị Nguyễn Thị Thu T không có tài sản chung.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện VN;
- THADS huyện VN;
- UBND xã E, huyện M'Đ, tỉnh ĐL;
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 50/2016, cấp ngày 17/11/2016);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.
- Lưu: VT; AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thành Phần